TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SS THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:200/2020/QĐST - HNGĐ	*Sóc Sơn, ngày 08 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 314/2020/TLST- HNGĐ ngày 24/6/2020, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T**, sinh năm 1983.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Quảng Hội, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn Nội Đồng, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Bùi Văn T**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn Quảng Hội, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/6/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I, Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Bùi Văn T

II, Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1- Về con chung: Chị T và anh T xác nhận vợ chồng có 04 con chung là Bùi Thị Huệ, sinh ngày 07/8/2006, Bùi Thị Khánh, sinh ngày 21/01/2010, Bùi Thị Nguyệt, sinh ngày 09/9/2011 và Bùi Văn Nam, sinh ngày 04/10/2015. Hai bên thỏa thuận, anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Thị Huệ; chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Thị Khánh, Bùi Thị Nguyệt, Bùi Văn Nam đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định có hiệu lực pháp luật khác của Tòa án thay thế. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Chị T, anh T được quyền thăm và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất nông nghiệp: Ghi nhận sự tự nguyện của hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3- Về án phí: Chị T, anh T mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị T xin nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, Biên lai: 0018773 ngày 24/6/2020. Trả lại chị T 150.000 đồng.

III, Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. huyện SS;
- Chi cục THADS huyện SS;
- UBND. xã Quang Tiến;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN